

Số: 1307/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (MTQG XDNTM) giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng điều phối Chương trình MTQG XDNTM tỉnh tại Công văn số 268/VPĐP ngày 31/7/2024 và Tờ trình số 199/TTr-VPĐP ngày 28/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, được ban hành tại Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi chỉ tiêu 13.1 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung		Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
			Đối với xã đặc biệt khó khăn	Đối với xã còn lại	
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương	Đạt	Đạt	Liên minh HTX tỉnh

2. Sửa đổi chỉ tiêu 15.4 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung		Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
			Đối với xã đặc biệt khó khăn	Đối với xã còn lại	
15	Y tế	15.4. Xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử	Đạt	Đạt	Sở Y tế

3. Sửa đổi chỉ tiêu 17.1 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung		Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
			Xã thuộc khu vực III	Xã không thuộc khu vực III	
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	≥ 20%	≥ 55%	Sở Nông nghiệp và PTNT

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT quy định cụ thể tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung (nếu có).

4. Sửa đổi chỉ tiêu 18.4 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung		Cơ quan hướng dẫn và thẩm định	
			Đối với xã đặc biệt khó khăn	Đối với xã còn lại		
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	a) Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn	Đạt	Đạt	Sở Tư pháp
			b) Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật	Đạt	Đạt	
			c) Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý	Đạt	Đạt	

Điều 2. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, được ban hành tại Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

1. Sửa đổi chỉ tiêu 1.2 thuộc tiêu chí số 1 về Quy hoạch như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
1	Quy hoạch	1.2. Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch	(Đạt) Có ban hành kế hoạch để thực hiện lập phê duyệt quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch (có tiến độ hoàn thành)	Sở Xây dựng

2. Sửa đổi chỉ tiêu 3.2, 3.4 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả	≥ 1	Sở Nông nghiệp và PTNT
		3.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm	100%	

3. Sửa đổi chỉ tiêu 8.4 thuộc tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
8	Thông tin và Truyền thông	8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội	Bộ Thông tin và Truyền thông công bố chỉ tiêu cụ thể	Sở Thông tin và Truyền thông sẽ cập nhật, tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện đối với chỉ tiêu trên

4. Bãi bỏ nội dung tiêu chí “12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn” và chỉ tiêu “UBND cấp tỉnh quy định cụ thể” thuộc tiêu chí số 12 về Lao động.

5. Sửa đổi chỉ tiêu 13.3 và 13.4 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm	≥ 1	Sở Nông nghiệp và PTNT
		13.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy suất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã	≥ 10	

6. Sửa đổi chỉ tiêu 14.2, 14.3, 14.4 thuộc tiêu chí số 14 về Y tế như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
14	Y tế	14.2. Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử	Đạt	Sở Y tế
		14.3. Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa	Đạt	
		14.4. Xã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử	Đạt	

7. Sửa đổi chỉ tiêu 15.2 thuộc tiêu chí số 15 về Hành chính công như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
15	Hành chính công	15.2. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

8. Sửa đổi chỉ tiêu 16.1, 16.2 thuộc tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
16	Tiếp cận pháp luật	16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở	Đạt	Sở Tư pháp
		16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành	≥ 90%	

9. Sửa đổi chỉ tiêu 17.10 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
17	Môi trường	17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng	Không đánh giá	Sở Xây dựng

10. Sửa đổi chỉ tiêu 18.1,18.2, 18.3 thuộc tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống như sau:

STT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan hướng dẫn và thẩm định
18	Chất lượng môi trường sống	18.1 Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	$\geq 65\%$	Sở Nông nghiệp và PTNT
		18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm	≥ 60 lít người/ngày đêm	
		18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững	$\geq 40\%$	

Điều 3.

1. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ các quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, ban hành văn bản hướng dẫn hợp nhất thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu sửa đổi Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao phụ trách trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này. Ngoài ra, thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ đạt chuẩn đối với các xã, huyện dự kiến phấn đấu đạt chuẩn.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG XDNTM tỉnh theo dõi, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình thực hiện sửa đổi, bổ sung mức độ đạt các Bộ tiêu chí, báo cáo, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG XDNTM tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo TW các Chương trình MTQG;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT (NN-4_{19/8}).



Trần Tuệ Hiền

